

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/DS-ST  
Ngày 30 tháng 9 năm 2022  
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán:* Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Việt Giang.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Gia Phương.  
2. Ông Nguyễn Phúc Hiếu.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 85/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2022/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Đ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu 1, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đào Đình L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 1, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lưu Thị Đ trình bày:

Chị có cho anh Đào Đình L vay số tiền 05 lần với tổng số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng), cụ thể:

Lần 1: Ngày 05/8/2015, chị cho anh L vay số tiền 40.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh L có viết giấy vay tiền và ký, ghi rõ họ tên trong giấy vay tiền.

Lần 2: Ngày 12/10/2016, chị cho anh L vay số tiền 120.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh L có viết giấy vay tiền và ký, ghi rõ họ tên trong giấy vay tiền.

Lần 3: Ngày 25/11/2016, chị cho anh L vay số tiền 40.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh L có viết nội dung vay tiền và ký, ghi rõ họ tên cùng trong giấy vay tiền ngày 12/10/2016.

Lần 4: Ngày 27/01/2017, chị cho anh L vay số tiền 100.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh L có viết giấy vay tiền và ký, ghi rõ họ tên trong giấy vay tiền.

Lần 5: Ngày 28/02/2017, chị cho anh L vay số tiền 50.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh L có viết nội dung vay tiền và ký, ghi rõ họ tên cùng trong giấy vay tiền ngày 27/01/2017.

Từ đó đến nay, chị đã nhiều lần yêu cầu anh L trả nợ nhưng anh L nhất quyết không trả. Nay chị yêu cầu anh L phải trả cho chị tổng số nợ gốc là 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng), chị không yêu cầu tính lãi suất.

Ý kiến của bị đơn: Tại các lời khai trong biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải tại tòa án anh Đào Đình L trình bày:

Anh có vay của chị Đ với tổng số tiền 350.000.000đ. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 05/8/2015, anh vay của chị Đ số tiền 40.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh có viết giấy vay tiền và ký, ghi rõ họ tên trong giấy vay tiền.

Lần 2: Ngày 12/10/2016, anh vay của chị Đ số tiền 120.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh có viết giấy vay tiền và ký, ghi rõ họ tên trong giấy vay tiền.

Lần 3: Ngày 25/11/2016, anh vay của chị Đ số tiền 40.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh có viết nội dung vay tiền và ký, ghi rõ họ tên cùng trong giấy vay tiền ngày 12/10/2016.

Lần 4: Ngày 27/01/2017, anh vay của chị Đ số tiền 100.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh có viết giấy vay tiền và ký, ghi rõ họ tên trong giấy vay tiền.

Lần 5: Ngày 28/02/2017, anh vay của chị Đ số tiền 50.000.000đ, không thỏa thuận về lãi suất và thời gian trả nợ. Khi vay anh có viết nội dung vay tiền và ký, ghi rõ họ tên cùng trong giấy vay tiền ngày 27/01/2017.

Nay chị Đ yêu cầu anh trả nợ thì anh nhất trí trả chị Đ tổng số tiền 350.000.000đ, nhưng do hoàn cảnh gia đình anh khó khăn nên anh đề nghị được trả nợ dần cho chị Đ mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi trả hết số nợ trên.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Đ. Buộc anh Đào Đình L phải trả cho chị Lưu Thị Đ số tiền gốc là 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Trả một lần kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Buộc anh Đào Đình L phải nộp số tiền 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện của chị Lưu Thị Đ yêu cầu anh Đào Đình L, có HKTT tại khu 1, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ trả tổng số tiền gốc là 350.000.000đ. Do đó xác định đây là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Đào Đình L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Về các hợp đồng vay nợ: Theo nội dung trong 03 tờ giấy bản gốc do nguyên đơn chị Lưu Thị Đ cung cấp thì anh Đào Đình L có vay tiền nhiều lần vào các ngày 05/8/2015 anh L vay của chị Đ số tiền 40.000.000đ, ngày 12/10/2016 anh L vay của chị Đ số tiền 120.000.000đ, ngày 25/11/2016 anh L vay của chị Đ số tiền 40.000.000đ, ngày 27/01/2017 anh L vay của chị Đ số tiền 100.000.000đ,

28/02/2017 anh L vay của chị Đ số tiền 50.000.000đ, Tổng 05 lần chị Đ cho anh L vay tổng số tiền là 350.000.000đ. Tại các lời khai anh L đều thừa nhận có vay tiền của chị Đ 05 lần với tổng số tiền 350.000.000đ. Nay chị Đ yêu cầu anh L phải trả cho chị Đ số tiền gốc là 350.000.000đ và không yêu cầu trả lãi đối với số tiền này. Tại các lời khai anh L nhất trí trả số tiền gốc đã vay 350.000.000đ và anh đề nghị được trả dần cho chị Đ mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi trả hết số nợ trên nhưng chị Đ không đồng ý, chị Đ yêu cầu anh L phải trả một lần số tiền 350.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy việc anh L có vay tiền của chị Đ là đúng, thể hiện tại các giấy vay tiền bản gốc do chị Đ cung cấp và sự thừa nhận của các đương sự đối với số tiền vay phù hợp với các tài liệu chứng cứ. Vì vậy cần buộc anh L phải trả cho chị Đ tổng số tiền gốc là 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) là phù hợp.

Về thời hạn và phương thức thanh toán: Chị Đ yêu cầu anh L phải trả toàn bộ số tiền gốc 350.000.000đ làm một lần. Anh L đề nghị được trả nợ dần cho chị Đ mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi trả hết số nợ trên nhưng chị Đ không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Đ buộc anh L phải trả một lần toàn bộ số tiền 350.000.000đ cho chị Đ là phù hợp.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Đ được chấp nhận nên chị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh Đào Đình L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Đ. Buộc anh Đào Đình L phải trả cho chị Lưu Thị Đ số tiền gốc là 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Trả một lần kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Buộc anh Đào Đình L phải nộp số tiền 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Lưu Thị Đ số tiền 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số AA/2020/0002215 ngày 26/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*" Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."*

**Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao
- Các đương sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Việt Giang**